

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Chăn nuôi và
Thú y thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển
nông thôn tỉnh Quảng Bình**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 700/QĐ-BNN-VP ngày 01/3/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong lĩnh vực Thú y;

Căn cứ Quyết định số 751/QĐ-BNN-QLCL ngày 06/3/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính thay thế lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định 2474/QĐ-BNN-TY ngày 27/6/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 3016/SNN-TCCB ngày 11/12/2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Bình.

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm tổ chức xây dựng và phê duyệt hoặc trình UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này, gửi Sở Thông tin và

Truyền thông để thiết lập quy trình điện tử lên hệ thống thông tin một cửa điện tử theo hướng dẫn tại Công văn số 1388/UBND-KSTT ngày 20/8/2018 của UBND tỉnh về việc xây dựng quy trình tin học hóa giải quyết thủ tục hành chính.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Trung tâm Hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ NN & PTNT;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh QB;
- Lưu: VT, KSTTHC, MNg.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tiến Hoàng

Phụ lục

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH QUẢNG BÌNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 777 /QĐ-UBND, ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình)

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Nhận hồ sơ, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích
1	Cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y (gồm tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực Thú y; khám bệnh, chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật; buôn bán thuốc thú y)	<ul style="list-style-type: none"> - 05 ngày làm việc đối với cấp mới - 03 ngày làm việc đối với gia hạn 	Chi cục Chăn nuôi và Thú y - 34 Thanh Niên - Đồng Hới - Quảng Bình	Lệ phí: 50.000 đồng/ lần cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thú y; - Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Thú y; - Thông tư số 44/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y. 	Có

2	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y)	03 ngày làm việc	Chi cục Chăn nuôi và Thú y - 34 Thanh Niên - Đồng Hới - Quảng Bình	Lệ phí: 50.000 đồng/lần cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thú y; - Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Thú y; - Thông tư số 44/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y. 	Có
3	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	08 ngày làm việc	Chi cục Chăn nuôi và Thú y - 34 Thanh Niên - Đồng Hới - Quảng Bình	Phí: 230.000 đồng/lần cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thú y; - Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Thú y; - Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp; - Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về quản lý thuốc thú y; - Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y. 	Có

4	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến tổ chức, cá nhân đăng ký)	05 ngày làm việc	Chi cục Chăn nuôi và Thú y - 34 Thanh Niên - Đồng Hới - Quảng Bình	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thú y; - Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về quản lý thuốc thú y; - Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp. 	Có
5	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y	15 ngày làm việc	Chi cục Chăn nuôi và Thú y - 34 Thanh Niên - Đồng Hới - Quảng Bình	Phí: 900.000 đồng/ lần cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thú y; - Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Thú y; - Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về quản lý thuốc thú y; - Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y. 	Có
6	Cấp giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn	20 ngày làm việc	Chi cục Chăn nuôi và Thú y - 34 Thanh Niên - Đồng Hới - Quảng Bình	Phí: 300.000 đồng/ lần cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thú y; - Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật; - Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y. 	Có

7	Cấp giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản (đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản, cơ sở sản xuất thủy sản giống)	20 ngày làm việc	Chi cục Chăn nuôi và Thú y - 34 Thanh Niên - Đồng Hới - Quảng Bình	Phí: 300.000 đồng/lần cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thú y; - Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật; - Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y. 	Có
8	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn	<ul style="list-style-type: none"> * 07 ngày làm việc: đối với cơ sở đã được đánh giá định kỳ mà thời gian đánh giá không quá 12 tháng * 17 ngày đối với cơ sở chưa được đánh giá định kỳ hoặc được đánh giá định kỳ nhưng thời gian đánh giá quá 12 tháng tính đến ngày hết hiệu lực của giấy chứng nhận * 13 ngày làm việc đối với cơ sở có giấy chứng nhận hết hiệu lực do xảy ra bệnh hoặc phát hiện mầm bệnh tại cơ sở đã được chứng nhận an toàn hoặc do không thực hiện giám sát, lấy mẫu đúng, 	Chi cục Chăn nuôi và Thú y - 34 Thanh Niên - Đồng Hới - Quảng Bình	Phí: 300.000 đồng/ lần cấp	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thú y; - Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật; - Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y. 	Có

		đủ số lượng trong quá trình duy trì điều kiện cơ sở sau khi được chứng nhận.				
9	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản	<p>* 07 ngày làm việc: đối với cơ sở đã được đánh giá định kỳ mà thời gian đánh giá không quá 12 tháng</p> <p>* 17 ngày: đối với cơ sở chưa được đánh giá định kỳ hoặc được đánh giá định kỳ nhưng thời gian đánh giá quá 12 tháng tính đến ngày hết hiệu lực của giấy chứng nhận</p> <p>* 13 ngày làm việc đối với cơ sở có giấy chứng nhận hết hiệu lực do xảy ra bệnh hoặc phát hiện mầm bệnh tại cơ sở đã được chứng nhận an toàn hoặc do không thực hiện giám sát, lấy mẫu đúng, đủ số lượng trong quá trình duy trì điều kiện cơ sở sau khi được chứng nhận.</p>	Chi cục Chăn nuôi và Thú y - 34 Thanh Niên - Đồng Hới - Quảng Bình	Phí: 300.000 đồng/ lần cấp	<p>- Luật Thú y;</p> <p>- Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật;</p> <p>- Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y.</p>	Có

10	Cấp giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản đối với cơ sở có nhu cầu bổ sung nội dung chứng nhận	20 ngày làm việc	Chi cục Chăn nuôi và Thú y - 34 Thanh Niên - Đồng Hới - Quảng Bình	Phí: 300.000 đồng/lần cấp	- Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật; - Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y.	Có
11	Cấp giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn đối với cơ sở có nhu cầu bổ sung nội dung chứng nhận	20 ngày làm việc	Chi cục Chăn nuôi và Thú y - 34 Thanh Niên - Đồng Hới - Quảng Bình	Phí: 300.000 đồng/ lần cấp	- Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật; - Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y.	Có
12	Cấp đổi giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn và thủy sản)	02 ngày làm việc	Chi cục Chăn nuôi và Thú y - 34 Thanh Niên - Đồng Hới - Quảng Bình	Không	- Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật; - Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y.	Có
13	Cấp giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn và thủy sản) đối với cơ sở phải đánh	15 ngày làm việc	Chi cục Chăn nuôi và Thú y - 34 Thanh Niên - Đồng Hới - Quảng Bình	Phí: 300.000 đồng/ lần cấp	- Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật; - Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu,	Có

	giả lại				chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y.	
14	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh	* 03 ngày làm việc * 01 ngày làm việc, đối với cơ sở an toàn dịch bệnh hoặc tham gia chương trình giám sát dịch bệnh.	Chi cục Chăn nuôi và Thú y - 34 Thanh Niên - Đồng Hới - Quảng Bình	Phí: 100.000 đồng/lô hàng/xe ô tô	- Luật Thú y; - Thông tư số 26/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản; - Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y.	Có
15	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch đối với động vật thủy sản tham gia hội chợ, triển lãm, thi đấu thể thao, biểu diễn nghệ thuật; sản phẩm động vật thủy sản tham gia hội chợ, triển lãm	04 ngày làm việc	Chi cục Chăn nuôi và Thú y - 34 Thanh Niên - Đồng Hới - Quảng Bình	Phí: 100.000 đồng/lô hàng/xe ô tô	- Luật Thú y; - Thông tư số 26/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản; - Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y.	Có
16	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y	* 15 ngày làm việc đối với trường hợp cấp, cấp lại do Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y hết hạn. * 05 ngày làm việc đối với trường hợp Giấy	Chi cục Chăn nuôi và Thú y - 34 Thanh Niên - Đồng Hới - Quảng Bình	Phí: * 1.000.000 đồng/ lần cấp đối với Cơ sở ấp trứng, sản xuất, kinh doanh con	- Luật thú y; - Thông tư 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ NNPTNT quy định kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y; - Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong	Có

		chứng nhận VSTY bị mất, bị hỏng, thất lạc hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên Giấy chứng nhận VSTY.		giống; chợ chuyên kinh doanh động vật, cơ sở xét nghiệm, chẩn đoán bệnh động vật; cơ sở phẫu thuật động vật; cơ sở sản xuất nguyên liệu thức ăn chăn nuôi có nguồn gốc động vật và các sản phẩm động vật khác không sử dụng làm thực phẩm, không do Trung ương quản lý; không phục vụ xuất, nhập khẩu, chỉ phục vụ tiêu dùng trong nước; * 450.000	công tác thú y.	
--	--	---	--	---	-----------------	--

				đồng/lần cấp đối với cơ sở cách ly kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; chợ kinh doanh động vật nhỏ lẻ; cơ sở thu gom động vật		
17	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh	* 03 ngày làm việc; * 01 ngày làm việc đối với xuất phát từ cơ sở được công nhận an toàn dịch bệnh; cơ sở tham gia chương trình giám sát dịch bệnh; được phòng bệnh bằng vắc- xin và còn miễn dịch bảo hộ; sản phẩm động vật xuất phát từ cơ sở được định kỳ kiểm tra vệ sinh thú y.	Chi cục Chăn nuôi và Thú y - 34 Thanh Niên - Đồng Hới - Quảng Bình	- Lệ phí: 40.000 đồng/ lần cấp - Phí: * Trâu, bò, ngựa, lừa, la, dê, cừu, đà diểu: 50.000đồng/ lô hàng/ xe ô tô; * Lợn: 60.000đ/ lô hàng/ xe ô tô; * Hồ, báo, hươu, nai, sư tử, bò rừng và các động vật khác có khối lượng tương	- Luật Thú y; - Thông tư số 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về Kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn; - Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y; - Quyết định số 2474/QĐ-BNN-TY ngày 27/6/2019 của Bộ nông nghiệp và PTNT về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT.	Có

				<p>đương: 300.000 đồng/lô hàng/xe ô tô;</p> <p>* Gia cầm: 35.000 đồng/lô hàng/xe ô tô;</p> <p>* Chó, mèo, khỉ, vượn, cáo, chim, chồn, trăn, cá sấu, kỳ đà, rắn, tắc kè, thằn lằn, kỳ nhông, thỏ, chuột thí nghiệm, ong nuôi và các động vật khác có khối lượng tương đương theo quy định tại thông tư số 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định danh mục</p>	
--	--	--	--	---	--

				<p>động vật, sản phẩm động vật trên cạn thuộc diện phải kiểm dịch: 100.000 đồng/ lô hàng/ xe ô tô;</p> <p>* Sản phẩm đông lạnh: 200.000 đồng/ container/ lô hàng;</p> <p>* Thịt, phủ tạng, phụ phẩm và sản phẩm động vật từ thịt, phủ tạng, phụ phẩm ở dạng tươi sống, hun khói, phơi khô, sấy, ướp muối, ướp lạnh, đông hộp; trứng tươi, trứng muối....: 100.000đồng/ container/ lô hàng.</p>	
--	--	--	--	--	--

18	Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản	03 ngày làm việc kể từ ngày tham gia đánh giá.	Chi cục Chăn nuôi và Thú y - 34 Thanh Niên - Đồng Hới - Quảng Bình	Phi: 30.000 đồng/lần/người	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT; - Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT ngày 09/4/2014 của Bộ Y tế, Bộ Công thương, Bộ NN và PTNT hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; - Thông tư số 44/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y. 	Có
19	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản (các cơ sở chăn nuôi; cơ sở giết mổ, sơ chế; cơ sở chuyên kinh doanh thực phẩm có nguồn gốc động	<ul style="list-style-type: none"> - 07 ngày làm việc đối với cơ sở đã được thẩm định, xếp loại A hoặc B - 15 ngày làm việc đối với cơ sở chưa được thẩm định 	Chi cục Chăn nuôi và Thú y - 34 Thanh Niên - Đồng Hới - Quảng Bình	Phi: 700.000đ/cơ sở	<ul style="list-style-type: none"> - Luật An toàn thực phẩm; - Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ATTP; - Thông tư số 44/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y; - Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT ngày 09/4/2014 của Bộ Y tế, Bộ Công thương, Bộ NN và PTNT hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước 	Có

	vật trên cạn).				<p>về an toàn thực phẩm;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT; - Quyết định số 37/2019/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 của UBND tỉnh về việc phân công cơ quan thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm; cơ quan quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Bình. 	
20	<p>Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản trong trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận ATTP hết hạn (các cơ sở chăn nuôi; cơ sở giết mổ, sơ chế; cơ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 07 ngày làm việc đối với cơ sở đã được thẩm định, xếp loại A hoặc B - 15 ngày làm việc đối với cơ sở chưa được thẩm định 	<p>Chi cục Chăn nuôi và Thú y - 34 Thanh Niên - Đồng Hới - Quảng Bình</p>	<p>Phí: 700.000đ/cơ sở</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật An toàn thực phẩm; - Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ATTP; - Thông tư số 44/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y; - Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT ngày 09/4/2014 của Bộ Y tế, Bộ Công thương, Bộ NN và PTNT hướng dẫn 	Có

	sở chuyên kinh doanh thực phẩm có nguồn gốc động vật trên cạn).				<p>việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm;</p> <p>- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT.</p>	
21	<p>Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản trong trường hợp Giấy chứng nhận ATTP vẫn còn thời hạn hiệu lực nhưng bị mất, bị hỏng, thất lạc, hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên Giấy chứng nhận ATTP (các cơ sở chăn nuôi; cơ sở giết mổ, sơ chế; cơ</p>	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	<p>Chi cục Chăn nuôi và Thú y - 34 Thanh Niên - Đồng Hới - Quảng Bình</p>	<p>Phí: 700.000đ/cơ sở</p>	<p>- Luật An toàn thực phẩm;</p> <p>- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ATTP;</p> <p>- Thông tư số 44/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y;</p> <p>- Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT ngày 09/4/2014 của Bộ Y tế, Bộ Công thương, Bộ NN và PTNT hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm;</p> <p>- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy</p>	Có

	sở chuyên kinh doanh thực phẩm có nguồn gốc động vật trên cạn).				sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT.	
--	---	--	--	--	--	--

2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ, hủy bỏ thủ tục hành chính
1	T-QBI-285310-TT, Quyết định số 2155/QĐ-UBND ngày 19/6/2017	Thủ tục cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y	Thông tư số 44/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y.
2	T-QBI-285311-TT Quyết định số 2155/QĐ-UBND ngày 19/6/2017	Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y	
4	T-QBI-285313-TT, Quyết định số 2155/QĐ-UBND ngày 19/6/2017	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y.	- Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp; - Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y.
5	T-QBI-285314-TT, Quyết định số 2155/QĐ-UBND ngày 19/6/2017	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y.	Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp.
6	T-QBI-285315-TT, Quyết định số 2155/QĐ-UBND ngày 19/6/2017	Thủ tục cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y.	Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y.
7	T-QBI-285316-TT, Quyết định số	Thủ tục cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thức	Quyết định số 700/QĐ-BNN-VP ngày

	2155/QĐ-UBND ngày 19/6/2017	ăn chăn nuôi.	01/3/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT đã về Danh mục TTHC trong lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT và thay thế Quyết định số 63/QĐ-BNN-PC ngày 11/01/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
9	T-QBI-285318-TT, Quyết định số 2155/QĐ-UBND ngày 19/6/2017	Thủ tục cấp/ cấp lại giấy chứng nhận vệ sinh thú y.	Thông tư 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ NNPTNT quy định kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y.
10	T-QBI-285319-TT, Quyết định số 2155/QĐ-UBND ngày 19/6/2017	Thủ tục kiểm tra, cấp/cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm có nguồn gốc động vật trên cạn	Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT.
11	T-QBI-285320-TT, Quyết định số 2155/QĐ-UBND ngày 19/6/2017	Thủ tục cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm có nguồn gốc động vật trên cạn	
12	T-QBI-285321-TT, Quyết định số 2155/QĐ-UBND ngày 19/6/2017	Thủ tục cấp giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (động vật trên cạn và động vật thủy sản).	
13	T-QBI-285322-TT, Quyết định số 2155/QĐ-UBND ngày 19/6/2017	Thủ tục cấp lại giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (động vật trên cạn và động vật thủy sản).	
14	T-QBI-285323-TT, Quyết định số 2155/QĐ-UBND ngày 19/6/2017	Thủ tục cấp đổi/bổ sung giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (động vật trên cạn và động vật thủy sản).	Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật.

15	T-QBI-285324-TT, Quyết định số 2155/QĐ-UBND ngày 19/6/2017	Thủ tục cấp giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật đối với cơ sở đánh giá lại (động vật trên cạn và động vật thủy sản)	
16	T-QBI-285325-TT, Quyết định số 2155/QĐ-UBND ngày 19/6/2017	Thủ tục kiểm dịch vận chuyển động vật, sản phẩm động vật thủy sản vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh.	Thông tư số 26/2016/TT-BNNPTNT ngày 30/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản.
17	T-QBI-285326-TT, Quyết định số 2155/QĐ-UBND ngày 19/6/2017	Thủ tục kiểm dịch vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn.	
18	T-QBI-285327-TT, Quyết định số 2155/QĐ-UBND ngày 19/6/2017	Thủ tục cấp giấy kiểm dịch đối với động vật, sản phẩm động vật thủy sản tham gia hội chợ, triển lãm; động vật thủy sản biểu diễn nghệ thuật.	
19	T-QBI-285328-TT, Quyết định số 2155/QĐ-UBND ngày 19/6/2017	Thủ tục cấp giấy kiểm dịch đối với động vật trên cạn tham gia hội chợ, triển lãm, thi đấu thể thao, biểu diễn nghệ thuật; sản phẩm động vật trên cạn tham gia hội chợ triển lãm.	
20	T-QBI-285312-TT, Quyết định số 2155/QĐ-UBND ngày 19/6/2017	Thủ tục tiếp nhận công bố hợp quy giống vật nuôi	Khoản 37, điều 1 Thông tư 09/2018/TT-BNNPTNT ngày 13/8/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về bãi bỏ Thông tư số 55/2012/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2012 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn thủ tục chỉ định tổ chức chứng nhận hợp quy và công bố hợp quy thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT.
21	T-QBI-285317-TT, Quyết định số 2155/QĐ-UBND ngày 19/6/2017	Thủ tục tiếp nhận công bố hợp quy thức ăn chăn nuôi	Khoản 2, Điều 11 Thông tư 20/2017/TT-BNNPTNT hướng dẫn thực hiện Nghị định số 39/2017/NĐ-CP ngày 04/4/2017 của Chính phủ về quản lý thức ăn chăn nuôi, thủy sản.